**THU THẬP, LÀM RÕ YÊU CẦU CỦA ỨNG DỤNG**

Nhóm 09 - Thành viên nhóm:

1. Vi Thế Vinh -1948852- (Leader).
2. Phạm Văn Quốc Tài -19520921 - (TimeKeeper).
3. Phạm Đình Mạnh -19496281- (Reporter).
4. Đỗ Huỳnh Minh Trí -19483101- (Notetaker).

*Tên ứng dụng:* **CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ QUẢN LÝ BÁN HÀNG TẠI CỬA HÀNG BÁN QUẦN ÁO THỜI TRANG VTTM.**

Thời gian thực hiện: Từ 25/08/2021 đến 16/11/2021 (12 tuần)

1. **Đặc tả yêu cầu:**
2. **Khảo sát yêu cầu**

* Khách hàng yêu cầu có 1 chương trình quản lý bán hàng trong cửa hàng quần áo thời trang VTTM.

1. **Quy trình nghiệp vụ**

**Bước 1:** Khách hàng mang sản phẩm đã lựa chọn đến quầy thanh toán trong cửa hàng.

**Bước 2:** Nhân viên kiểm tra sản phẩm mà khách hàng đã lựa chọn.

**Bước 3:** Nhân viên nhập thông tin sản phẩm và thông tin khách hàng vào hệ thống thanh toán.

**Bước 4:** Nhân viên báo đơn giá của sản phẩm và thông báo khách hàng tiến hành thanh toán.

**Bước 5:** Khách hàng thanh toán tiền cho sản phẩm.

**Bước 6:** Nhân viên giao sản phẩm cho khách hàng.

**Bước 7:** Khách hàng nhận sản phẩm.

1. **Danh sách các câu hỏi khi thu thập và làm rõ yêu cầu của ứng dụng**

| ***STT*** | ***Câu hỏi (Questions)*** | ***Trả lời (Answers)*** | ***Ghi chú*** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. | Khác hàng cần quản lý những loại sản phẩm nào (quần áo,phụ kiện)? | Quản lý quần áo và phụ kiện. |  |
| 2. | Khách hàng muốn sử dụng sản phẩm để quản lý tại 1 chi nhanh hay chuỗi chi nhánh? | Quản lý tại cửa hàng. | Cửa hàng còn quy mô nhỏ không có chi nhánh. |
| 3. | Khách hàng cần những chức năng nào cho ứng dụng? | Quản lý sản phẩm: Tìm kiếm sản phẩm, nhập thông tin sản phẩm, kiểm tra danh mục sản phẩm, kiểm tra tình trạng sản phẩm.  Quản lý bán hàng: Thông tin khách hàng, quản lý doanh thu, quản lý thông tin bán sản phẩm.  Báo cáo thống kê: Lập Tổng số sản phẩm, lập số lượng và thông tin sản phẩm hết, lập số lượng và thông tin sản phẩm mới nhập, thông kê doanh thu, thống kê thông tin KH. |  |
| 4. | Khách hàng muốn giao diện của phần mềm cơ bản như thế nào? | Giao diện đơn giản, dễ nhìn, dễ hiều. |  |
| 5. | Khách hàng muốn làm ngôn ngữ nào ( En, Vn or cả hai ). | Chỉ làm 1 ngôn ngữ Việt Nam. | Cửa hàng chỉ có trong nước Việt Nam. |
| 6. | Khách hàng có những yêu cầu gì về design, font chữ, cỡ chữ cho ứng dụng. | Design trẻ trung, hiện đại Font, cỡ chữ phù hợp. |  |
| 7. | Khách hàng bán những gì về thời trang, có yêu cầu gì về sort by, filter, số mặt hàng đc hiện thỉ trên 1 trang? | Quần, áo, phụ kiện. Sort by giá thấp đến cao và ngược lại, filter về màu sắc, size, khoảng giá. 1 trang hiện 10 sp. |  |
| 8. | Khách hàng muốn đưa ra những số liệu cuối cùng như thế nào khi hết ngày (tháng) để tổng kết? | Doanh thu, ca nhân viên, lương theo ngày, số bill, … |  |
| 9. | Khách hàng có những yêu cầu gì về giao ca ngày, về bảng code tính số lượng hàng mỗi tháng? | Tồn đầu, tồn cuối, hủy hàng, nhập hàng, chuyển hàng, … |  |
| 10. | Chức năng tính lương theo công thức như thế nào? | Số giờ làm việc x số lương đã deal trên 1 giờ làm + tiền thưởng kpi. |  |
| 11. | Chức năng sửa chi tiết nhiều mặt hàng 1 lúc hay từng mặt hàng riêng lẻ? | Có thể cùng lúc sửa được 1 lúc nhiều mặt hàng hoặc có sửa từng mặt hàng. |  |
| 12. | Người nhập liệu có hay dùng phím Enter khi kết thúc nhập liệu không? | Có. | Vừa sử dụng Enter, vừa sử dụng chuột khi nhập dữ liệu. |
| 13. | Mật khẩu có điều kiện gì không? | Mật khẩu cần tối thiều 8 ký tự cả chữ lẫn số và có tối thiểu 1 ký tự đặc biệt. |  |
| 14. | Mỗi một nhân viên trong cửa hàng có cần 1 tài khoản riêng hay chung để vận hành hệ thống ? | Mỗi nhân viên có 1 tài khoản riêng để đăng nhập vào hệ thống làm được chia theo các ca làm. |  |
| 15. | Tên tài khoản của mỗi nhân viên có điều kiện gì không? | Mỗi một tài khoản được đặt theo mẫu mã nhân viên+tên nhân viên. |  |
| 16. | Người quản lý có được phân quyền cho nhân viên hay không? | Người quản lý có chức năng phân quyền cho từng nhân viên. |  |
| 17. | Nhân viên có cần được nhìn thấy giá nhập sản phẩm hay không? | Nhân viên có thể xem giá nhập sản phẩm để trả lời cho khách hàng. |  |
| 18. | Phần thông tin khuyến mại do ai làm quản lý hay nhân viên và có yêu cầu gì? | Thông tin khuyến mại do quản lý đưa lên trên hệ thống cho nhân viên biết. |  |
| 19. | Thông tin lưu trữ khách hàng có cần thống kê số lần mua hàng và giá trị các đơn hàng đã mua ko? | Thông tin khách hàng lưu trữ gồm họ và tên , sđt, địa chỉ, số lần mua tại cửa hàng, giá trị các đơn hàng nhằm tạo các chương trình khuyến mại dành riêng cho khách hàng. |  |
| 20. | Một đơn hàng tối thiểu và tối đa được bao nhiêu sản phẩm? | Một đơn hàng tối thiểu 1 sản phẩm tối đa được 20 sản phẩm cho lần xuất hóa đơn. |  |

1. **Yêu cần chức năng/phi chức năng của ứng dụng**

* Yêu cầu chức năng:
* Chức năng tìm kiếm.
* Chức năng lưu trữ.
* Chức tính toán.
* Chức năng kết xuất.
* Yêu cầu phi chức năng:
* Độ tin cậy, thời gian đáp ứng, các yêu cầu về lưu trữ…
* Các chuẩn được sử dụng, các công cụ CASE, ngôn ngữ lập trình…
* Yêu cầu của người sử dụng: dễ sử dụng, thân thiện
* Ràng buộc về ngân sách
* Phù hợp với các chính sách của tổ chức sử dụng hệ thống
* Yêu cầu tương thích giữa phần cứng và phần mềm

1. **Sơ đồ phân cấp chức năng của ứng dụng**
2. **Các chức năng chính cho ứng dụng (Mục tiêu của ứng dụng)**

* Quản lý thông tin sản phẩm:
* Thêm sản phẩm
* Xóa sản phẩm
* Sửa thông tin sản phẩm
* Tìm kiếm sản phẩm
* Sắp xếp sản phẩm
* Liệt kê danh sách sản phẩm
* Quản lý thông tin khách hàng:
* Thêm khách hàng
* Xóa khách hàng
* Sửa thông tin khách hàng
* Sắp xếp
* Liệt kê danh sách khách hàng
* Quản lý việc tính toán:
* Tính đơn giá cho các sản phẩm
* Tính tổng đơn giá cho hóa đơn
* Tính tổng số lượng sản phẩm
* Tính tổng số lượng khách hàng
* Quản lý người dùng:
* Thêm nhân viên mới
* Xóa nhân viên
* Sửa thông tin nhân viên
* Tìm kiếm nhân viên
* Liệt kê danh sách nhân viên
* Quản lý thống kê:
* Thống kê sản phẩm
* Thống kê khách hàng
* Thống kê doanh thu
* Thống kê nhân viên